TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐL** TỈNH LĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:144/2023/HS-ST
Ngày: 24 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐL - TỈNH LĐ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Minh Sơn

+ Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL - tỉnh LĐ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 170/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2023/QĐXXST - HS ngày 07/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **H T M Văn D** (tên gọi khác: Cún), sinh năm: 1997, tại: BG; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn Yên Hồng, xã Yên Lư, huyện Yên D, tỉnh BG; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: V Nam; tôn giáo: Không; con ông: H T M Văn Th, sinh năm: 1968 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm: 1970; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án: có 02 tiền án:

+ Tại bản án số 43/2018/HS-ST ngày 31/8/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên D, tỉnh BG xử phạt H T M Văn D 12 *(mười hai)* tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2019; chưa được xóa án tích.

+ Tại bản án số 160/2020/HS-ST ngày 24/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Yên D, tỉnh BG xử phạt H T M Văn D 18 *(mười tám)* tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/6/2019; chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không. *Nhân thân:* Tại Quyết định số 01/QĐ-XLHC ngày 04/01/2013, Công an huyện LD, tỉnh LĐ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H T M Văn D với số tiền 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; đã nộp phạt ngày 04/01/2013.

Bị cáo bị bắt, tạm gian ngày 09/3/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố ĐL.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Ngọc H T M V, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 07 H T M, Phường 3, Thành phố ĐL, Tỉnh LĐ.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Minh H T M, sinh năm: 2001. Địa chỉ: Xã Đà L, huyện Đ Tr, Tỉnh LĐ.

2. Anh Lương Châu P, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ Dân phố Bạch Đằng, Thị trấn N B, huyệnL H, Tỉnh LĐ.

3. Ông Nguyễn T, sinh năm: 1971. Địa chỉ: 43/5 X A, Phường 3, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ.

(Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông T có mặt, người bị hại và anh H T M; anh P đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

H T M Văn D là đối tượng có 02 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích. Ngày 06/3/2023, D từ BG vào thành phố ĐL, tỉnh LĐ để kiếm việc làm. Do chưa có việc làm và tiền tiêu xài nên D đi lang thang thì gặp Trần Minh H T M, sinh năm: 2001, ngụ tại: Xã Đà L, huyện Đ Tr, LĐ. Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09/3/2023, D rủ H T M đi tìm tài sản trộm cắp thì H T M đồng ý, H T M điều khiển xe mô tô biển số 49B1 - 426.5chở D đi tìm tài sản trộm cắp, khi đi ngang qua tiệm sửa xe tại địa chỉ: 28 H T M, Phường 3 - ĐL - LĐ, D phát hiện xe mô tô biển số 51N1-875 của anh Nguyễn Ngọc H T M V, sinh năm 1978, ngụ tại: 7 H T M, Phường 3, TP ĐL, LĐ để ở trên vỉa hè bên phải đường H T M (hướng từ Thủy Tạ đi Kim Cúc, TP ĐL) không có người trông coi. Lúc này, D nói với H T M quay lại lấy trộm xe mô tô biển số 51N1 - 8753 trên thì H T M điều khiển xe chở D quay lại, H T M đứng ở bên này đường cảnh giới còn D đi tới vị trí xe mô tô biển số 51N1- 875 dùng tay bẻ khóa cổ xe rồi dắt bộ chiếc xe về hướng Thủy Tạ để bỏ trốn thì bị anh V phát hiện, tri hô và cùng người dân đuổi bắt được D. Sau đó, anh V trình báo Công an Phường 3, TP ĐL - LĐ đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL: 33, 34).

Vật chứng thu giữ:

- 01 *(một)* xe mô tô hiệu Havico màu đỏ biển số 51N1-875, số khung: M5K-613086, số máy: FMHH-613086, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, không có gương chiếu hậu, áo yếm hai bên.

- 01 *(một)* xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 49B1-426, số khung C6J0FY137390, số máy 5C6J137397, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- 01 *(một)* giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012399 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 20/3/2006.

* *Bị hại*: Anh Nguyễn Ngọc H T M V, sinh năm 1978, nơi cư trú: 7 H T M, Phường 3, TP ĐL, LĐ.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Anh Lương Châu P, sinh năm: 1986, ngụ tại: TDP Bạch Đằng, Thị trấn N B, huyệnL H, LĐ là chủ sở hữu xe mô tô biển

số 59N1 - 875. Qua sự việc trên, anh Lương Châu P đề nghị trả lại xe mô tô này cho anh Nguyễn Ngọc H T M V tiếp tục sửa chữa (BL: 129, 130).

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HDĐG ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố ĐL, kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Havico màu đỏ biển số 51N1- 875, số khung: M5K-613086, số máy: FMHH-613086, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, không có gương chiếu hậu, áo yếm hai bên có giá là 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng*) (BL: 50-54).

Cơ quan CSĐT Công an thành phố ĐL ra Quyết định xử lý vật chứng số 22/QĐ-ĐTTH ngày 15/3/2023, trả lại cho anh Nguyễn Ngọc H T M V 01 xe mô tô hiệu Havico màu đỏ biển số 51N1-875, số khung: M5K-613086, số máy: FMHH-613086, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, không có gương chiếu hậu, áo yếm hai bên và anh Lương Châu P 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 012399 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an TP Hồ Chí Minh cấp ngày 20/3/2006. Anh V, anh P không có yêu cầu gì khác (BL: 30-32, 129, 130).

Tại bản cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 09/6//2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL truy tố bị cáo H T M Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, cáo H T M Văn D khai nhận, do không có công việc ổn định, để có tiền tiêu xài, vào ngày 09/3/2023, tại đường H T M, Phường 3, Thành phố ĐL, tỉnh LĐ, D lợi dụng lúc không có người trông coi, H T M cùng Trần Minh H T M đã lấy trộm 01 chiếc xe mô tô, biển số 51N1-875 để ở trên vỉa hè như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì đối với cáo trạng truy tố và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo H T M Văn D về tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H T M Văn D từ 18 *(mười tám)* đến 24 *(hai mươi bốn)* tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng và 01 *(một)* xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 49B1-426, số khung C6J0FY137390, số máy 5C6J137397, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo H T M Văn D:* Là người từ BG vào ĐL, tỉnh LĐ để kiếm việc làm. Do chưa có việc làm nên D rủ Trần Minh H T M thực hiện hành vi trộm cắp để tiêu xài cá nhân. Vào ngày 09/3/2023, H T M điều khiển xe mô tô biển số 49B1 - 426.5chở D đi tìm tài sản trộm cắp, khi đi ngang qua nhà số 7 đường H T M, Phường 3, TP ĐL, thì nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số 51N1-875 để ở trên vỉa hè bên phải đường H T M không có người trông coi. D nói với H T M quay lại lấy trộm xe mô tô trên thì H T M điều khiển xe chở D quay lại, H T M đứng ở bên này đường cảnh giới còn D đi tới vị trí xe mô tô biển số 51N1-875 dùng tay bẻ khóa cổ xe rồi dắt bộ chiếc xe về hướng Thủy Tạ để bỏ trốn thì bị anh V phát hiện, tri hô và cùng người dân đuổi bắt được D. D khai nhận toàn bộ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác đã thực hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL-HDĐG ngày 13/3/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố ĐL, xác định: 01 *(một)* xe mô tô hiệu Havico màu đỏ biển số 51N1-875, số khung: M5K-613086, số máy: FMHH-613086, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, không có gương chiếu hậu, áo yếm hai bên có giá là 1.500.000 đồng *(một triệu năm trăm nghìn đồng*).

[3] Xét thấy, bị cáo H T M Văn D là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực về trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo đang có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản nên càng biết rõ hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tiếp tục thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu tiêu xài của cá nhân. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa P. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại; người liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án và mặc dù, tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 1.500.000 đồng, nhưng do bị cáo đang có tiền án về tội trộm cắp tài sản lại tiếp tục phạm tội danh này nên có đủ căn cứ kết luận hành vi của H T M Văn D phạm về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng số 174/CT-VKS ngày 09/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐL, tỉnh LĐ truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Trong vụ án này còn có Trần Minh H T M cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với H T M Văn D. Ngày 27/02/2017, H T M bị Tòa án nhân dân tỉnh LĐ xử phạt 03 *(ba)* năm tù cho hưởng án treo về tội *"Cướp tài sản"*. Tuy nhiên, H T M đã được xóa án tích, tính đến ngày 09/3/2023 Trần Minh H T M chưa bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Do đó, hành vi của Trần Minh H T M không cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại Điều 173 Bộ luật

Hình sự. Công an thành phố ĐL đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Minh H T M với số tiền 2.000.000 đồng là phù hợp.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô hiệu Havico màu đỏ biển số 51N1-875, số khung: M5K-613086, số máy: FMHH-613086, Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là anh Nguyễn Ngọc H T M V, anh V không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra thu giữ 01 *(một)* xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 49B1-426, số khung C6J0FY137390, số máy 5C6J137397 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng. Xét thấy không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

[8] *Về án phí:* Buộc bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo H T M Văn D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo H T M Văn D 18 *(mười tám)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giam 09/3/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Trả cho ông Nguyễn T 01 *(một)* xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 49B1-426, số khung C6J0FY137390, số máy 5C6J137397 (không kiểm tra chất lượng bên trong).

2.2. Trả cho bị cáo D 01 *(một)* điện thoại di động hiệu Iphone 6, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 13/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố ĐL và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ĐL).

3. *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo H T M Văn D phải chịu 200.000đ *(hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Quyền kháng cáo:*Trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người liên quan được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn nêu trên kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh LĐ (02);
- Sở Tư pháp tỉnh LĐ;
- VKSND tp. ĐL;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

- Công an tp. ĐL;
- Chi cục THADS tp. ĐL;
- Bị cáo; người bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Huyền